

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHỤNG HIỆP  
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 117/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 26/11/2021

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Tiến Dũng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thế Tụ

2. Ông Nguyễn Văn Dương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Mỹ Chi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

Ngày 26 tháng 11 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 182/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 04 năm 2021, về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm: 1991; Địa chỉ: ấp Tân H, xã Tân B, huyện P, tỉnh H (vắng mặt)

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1994; Địa chỉ: ấp Phương Q, xã Phương B, huyện P, tỉnh H (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn xin ly hôn ngày 05/01/2021, các lời khai trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh N trình bày:*

Chị N và anh Nguyễn Thanh T làm lễ cưới, chung sống với nhau vào năm 2012, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn năm 2016. Vợ chồng chung sống đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T không có trách nhiệm với gia đình, chị N có khuyên ngăn nhưng anh T vẫn không sửa đổi, từ đó dẫn đến mất hạnh phúc gia đình. Vợ chồng cũng đã chính thức ly thân từ năm 2017 đến nay và không hàn gắn đoàn tụ được.

Về con chung: có 01 con chung là Nguyễn Thái Thảo N, sinh ngày: 14/02/2013, hiện tại chị N đang nuôi dưỡng.

Về tài sản chung; Về nợ chung: Không có.

Nay chị Nguyễn Thị Thanh N yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Thanh T; Về con chung: Nguyễn Thái Thảo N, sinh ngày: 14/02/2013 chị N yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (tròn 18 tuổi), không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

*Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng vẫn vắng mặt không đến Tòa án.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: chị Nguyễn Thị Thanh N có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Thanh T đã được Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Thanh N và anh Nguyễn Thanh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện năm 2012 và có đăng ký kết hôn vào năm 2016 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không thật sự tin yêu nhau, không tôn trọng nhau và không thật sự quan tâm chăm sóc cho nhau, từ đó dẫn đến mất hạnh phúc và chính thức ly thân, trong suốt quá trình ly thân vợ chồng cũng không hàn gắn đoàn tụ được. Quá trình giải quyết vụ án anh T biết chị N xin ly hôn nhưng vẫn không đến Tòa án giải quyết. Từ đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N là phù hợp.

[3] Về con chung: Nguyễn Thái Thảo N, sinh ngày: 14/02/2013, chị Nguyễn Thị Thanh N muốn được tiếp tục nuôi dưỡng, xét thấy từ khi vợ chồng ly thân đến nay cháu Thảo N được chị N nuôi dưỡng chăm sóc chu đáo, đồng thời bản thân cháu Thảo N đã trên 7 tuổi và có nguyện vọng được sống chung với mẹ là chị N. Vì vậy xét về điều kiện mọi mặt nhằm bảo đảm quyền lợi cho cháu N, nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị N được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Anh Nguyễn Thanh T chưa phải cấp dưỡng nuôi con, do chị N không yêu cầu. Dành quyền thăm nom và chăm sóc con chung cho anh T không ai được quyền cản trở.

[4] Về tài sản chung; Về nợ chung: Đương sự khai không có, nên không xem xét giải quyết

[5] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Các Điều 35, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Thanh N và anh Nguyễn Thanh T được ly hôn.

Về con chung: chị Nguyễn Thị Thanh N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng Nguyễn Thái Thảo N, sinh ngày: 14/02/2013 cho đến khi trưởng thành (tròn 18 tuổi), anh Nguyễn Thanh T chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm và chăm sóc con chung cho anh T không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có, nên không xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: chị Nguyễn Thị Thanh N phải nộp 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008794 ngày 05/04/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Chị N đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND h. Phụng Hiệp;
- THA h. Phụng Hiệp;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Phạm Tiến Dũng**